

Số: /QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của các cơ sở:
TRUNG TÂM Y TẾ QUẢNG NGÃI VÀ CÁC TRẠM Y TẾ TRỰC THUỘC**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trung tâm Y tế Quảng Ngãi (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0020);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Nghĩa Chánh (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0013);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh An (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0011);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Long (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0040);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Lê Hồng Phong (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0039);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Nghĩa Đồng (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0075);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Nghĩa Dũng (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0001);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Nghĩa Hà (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0002);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Nghĩa Lộ (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0007);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Nguyễn Nghiêm (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0030);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Quảng Phú (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0019);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Ấn Đông (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0009);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Ấn Tây (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0003);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Châu (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0023);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Khê (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0064);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Kỳ (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0010);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Tịnh Thiện (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0008);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Trần Phú (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0011);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Trương Quang Trọng (Mã số hồ sơ: H48.43-250808-0034);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế Chánh Lộ (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0056);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế An Phú (Cơ sở 1) (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0047);

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của Trạm Y tế An Phú (Cơ sở 2) (Mã số hồ sơ: H48.43-250807-0048);

Xét đề nghị của Đoàn thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền cấp, điều chỉnh giấy phép hoạt động của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi tại Biên bản họp ngày 22/9/2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên và thay đổi địa chỉ nhưng không đổi địa điểm của 22 cơ sở: Trung tâm Y tế Quảng Ngãi và các Trạm Y tế trực thuộc (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng chức năng thuộc Sở và Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh

PHỤ LỤC. THÔNG TIN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CỦA 22 CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SYT ngày /9/2025 của Sở Y tế Quảng Ngãi)

TT	Tên cơ sở	Số GPHĐ	Địa điểm hành nghề	Hình thức tổ chức	Thời gian làm việc hằng ngày
1	Trung tâm Y tế Quảng Ngãi	776/QNG-GPHĐ	222 Nguyễn Du, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Bệnh viện đa khoa	24/24 giờ
2	Trạm Y tế Nghĩa Chánh	633/QNG-GPHĐ	133 Lê Thánh Tôn, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
3	Trạm Y tế Tịnh An	498/QNG-GPHĐ	Thôn Long Bàn, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
4	Trạm Y tế Tịnh Long	487/QNG-GPHĐ	Thôn Tăng Long, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
5	Trạm Y tế Lê Hồng Phong	634/QNG-GPHĐ	05 Nguyễn Cư Trinh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
6	Trạm Y tế Nghĩa Đồng	880/QNG-GPHĐ	615 Hồ Quý Ly, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
7	Trạm Y tế Nghĩa Dũng	480/QNG-GPHĐ	210 Trần Anh, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
8	Trạm Y tế Nghĩa Hà	479/QNG-GPHĐ	Thôn Kim Thạch, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
9	Trạm Y tế Nghĩa Lộ	490/QNG-GPHĐ	110 Nguyễn Công Phương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
10	Trạm Y tế Nguyễn Nghiêm	489/QNG-GPHĐ	212 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
11	Trạm Y tế Quảng Phú	689/QNG-GPHĐ	Tổ 16, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
12	Trạm Y tế Tịnh Ấn Đông	484/QNG-GPHĐ	Đội 8, Thôn Bình Đăng, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ

13	Trạm Y tế Tĩnh Ấn Tây	497/QNG-GPHĐ	Thôn Độc Lập 1, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
14	Trạm Y tế Tĩnh Châu	485/QNG-GPHĐ	Thôn Phú Bình, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
15	Trạm Y tế Tĩnh Khê	482/QNG-GPHĐ	Thôn Mỹ Lại, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
16	Trạm Y tế Tĩnh Kỳ	481/QNG-GPHĐ	Thôn An Kỳ, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
17	Trạm Y tế Tĩnh Thiện	486/QNG-GPHĐ	Thôn Long Thành, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
18	Trạm Y tế Trần Phú	492/QNG-GPHĐ	45 Trương Định, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
19	Trạm Y tế Trương Quang Trọng	488/QNG-GPHĐ	366 Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
20	Trạm Y tế Chánh Lộ	491/QNG-GPHĐ	191 Võ Thị Sáu, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
21	Trạm Y tế An Phú (Cơ sở 1)	478/QNG-GPHĐ	Thôn Phổ Trung, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ
22	Trạm Y tế An Phú (Cơ sở 2)	483/QNG-GPHĐ	Thôn Cổ Luỹ Nam, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	Trạm Y tế	24/24 giờ